

Nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay

Nguyễn Thị Thi

Học viện Quản lý Giáo dục
31 Phan Đình Giót, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Email: thitapchi@gmail.com

TÓM TẮT: *Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học tạo cơ hội cho mọi người có điều kiện được học tập nâng cao học vấn và năng lực nghề nghiệp để tham gia hiệu quả vào thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Phân luồng học sinh chủ yếu thường đặt ra từ sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Bài viết đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông. Điều đó phù hợp với xu thế phổ biến của thế giới và với tình hình thực tế ở nước ta hiện nay.*

TỪ KHÓA: **Nâng cao; quản lý giáo dục hướng nghiệp; trung học phổ thông.**

→ Nhận bài 20/4/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 07/5/2019 → Duyệt đăng 25/6/2019.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục hướng nghiệp (GDHN) là một trong những hình thức hoạt động học tập của học sinh (HS). Qua đó, mỗi HS phải lĩnh hội được những thông tin về nghề nghiệp trong xã hội, đặc biệt là nghề nghiệp ở địa phương, phải nắm được hệ thống yêu cầu của từng nghề cụ thể mà mình muốn chọn, phải có kỹ năng tự đối chiếu những phẩm chất, đặc điểm tâm sinh lý của mình với hệ thống yêu cầu của nghề đang đặt ra cho người lao động... Vì vậy, cần thay đổi tư duy về việc quản lý lựa chọn nghề trong tương lai của các em. Để xác định cho mình một nghề phù hợp, bản thân phải có nhận thức đúng đắn về nghề và khả năng đáp ứng nhu cầu của nghề đó. Cá nhân phải có khả năng xem xét, so sánh, đánh giá những dạng khác nhau của loại hình lao động để đi tới quyết định trong việc lựa chọn nghề nghiệp cho phù hợp với bản thân, đáp ứng nhu cầu xã hội. Vì thế, xác định nghề cần có sự định hướng của xã hội, hay nói khác hơn là cần phải được hướng nghiệp. GDHN và phân luồng HS trung học phổ thông (THPT) không chỉ tác động đến nhận thức của cá nhân đối với nghề định chọn mà còn làm cho cá nhân đó hiểu hệ giá trị của nghề, hình thành hứng thú, say mê với nghề đã chọn. GDHN và phân luồng HS THPT giúp các em có định hướng đúng đắn về nghề nghiệp trong tương lai, vì thế rất cần sự tham gia đồng bộ của nhiều bộ phận xã hội, trong đó không thể thiếu vai trò quan trọng của nhà trường phổ thông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trung học phổ thông

2.1.1. Giáo dục hướng nghiệp

Theo Đại Từ điển Tiếng Việt thông dụng, GDHN được hiểu theo hai khía cạnh sau: 1/ Tạo điều kiện xác định nghề nghiệp cho người khác: Công tác GDHN cho thanh niên HS; 2/ Giáo dục (GD) có định hướng: Trường hướng

nghiep. GDHN thường được hiểu trên hai bình diện: Bình diện xã hội và bình diện trường phổ thông.

Trên bình diện xã hội, GDHN có thể hiểu là một hệ thống tác động của xã hội về GD học, y học, xã hội học, kinh tế học... nhằm giúp thế hệ trẻ chọn được nghề vừa phù hợp với hứng thú, năng lực, nguyện vọng, sở trường của cá nhân, vừa đáp ứng được nhu cầu nhân lực của các lĩnh vực sản xuất trong nền kinh tế quốc dân. Hướng nghiệp là công việc mà toàn xã hội có trách nhiệm tham gia. Trong những điều kiện lý tưởng, thanh thiếu niên cần được hướng nghiệp thường xuyên bằng nhiều hình thức. Nếu xã hội biết tận dụng câu lạc bộ, nhà văn hóa, truyền hình, đài phát thanh, thư viện... vào công tác hướng nghiệp thì tác dụng hướng dẫn chọn nghề đối với các em sẽ rất lớn.

Tóm lại, GDHN trong nhà trường THPT là hoạt động có mục đích, có nội dung, chương trình, do nhà trường tổ chức, nhằm giúp HS định hướng và chọn nghề phù hợp với năng lực của bản thân, đồng thời đáp ứng yêu cầu của xã hội, yêu cầu của nghề nghiệp.

2.1.2. Phân luồng học sinh

Phân luồng HS là sự phân hóa theo nhóm lớn có cùng năng lực và nguyện vọng của HS nhằm định hướng họ lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực của cá nhân và nhu cầu cơ cấu nhân lực quốc gia. Đây là biện pháp thực hiện hợp lý xu hướng phân hóa HS trên cơ sở năng lực học tập, nguyện vọng của HS và nhu cầu xã hội. Để thực hiện phân luồng HS nhằm bảo đảm nguồn nhân lực có chất lượng, phù hợp về cơ cấu ngành nghề và trình độ theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống GD phải được cấu trúc theo hướng mở, mềm dẻo và linh hoạt, thỏa mãn nhu cầu GD cho mọi người với quan điểm GD liên tục, học tập suốt đời. Phân luồng HS sau THPT là hoạt động nhằm phát triển cân đối, hợp lý hệ thống GD phổ thông, GD nghề nghiệp, GD

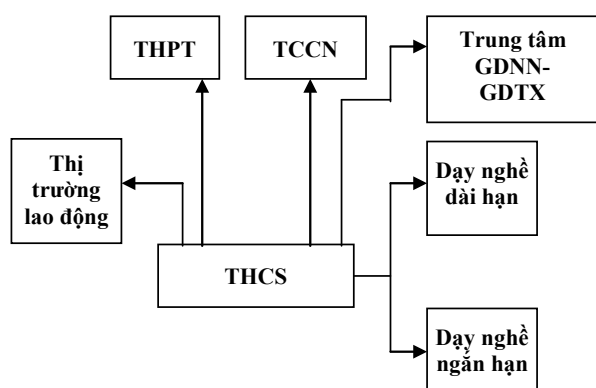
đại học, tạo cơ hội cho mọi người có điều kiện được học tập nâng cao học vấn và năng lực nghề nghiệp để tham gia hiệu quả vào thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Phân luồng HS chủ yếu thường đặt ra từ sau tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) và THPT. Điều đó phù hợp với xu thế phổ biến của thế giới và với tình hình thực tế ở nước ta hiện nay.

Phân luồng HS trong hệ thống GD nhằm phát triển cân đối, hợp lí hệ thống GD phổ thông, chuyên nghiệp, đại học, tạo cơ hội cho mọi người đều có điều kiện được học tập nâng cao học vấn và năng lực nghề nghiệp để tham gia có hiệu quả vào thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Phân luồng HS chủ yếu đặt ra từ sau cấp Trung học (THCS và THPT).

Sau khi tốt nghiệp mỗi cấp học thuộc hệ thống GD chính quy, HS lựa chọn những con đường khác nhau để đi tiếp, bao gồm: 1/ Tiếp tục học lên trong hệ thống GD chính quy theo phân hệ khác nhau đã được quy định; 2/ Ra trường để tìm việc làm, họ có thể tìm được việc làm ngay hoặc chưa tìm được việc làm; 3/ Trong lúc làm việc hoặc chờ việc, họ có thể tham gia một loại hình GD không chính quy như bổ túc văn hóa tại các trung tâm GD nghề nghiệp - GD thường xuyên, hoặc học nghề tại các trung tâm dạy nghề ngắn hạn.

Nước ta có các đợt: Phân luồng HS sau khi tốt nghiệp THCS; Phân luồng HS sau khi tốt nghiệp THPT. Cụ thể như sau:

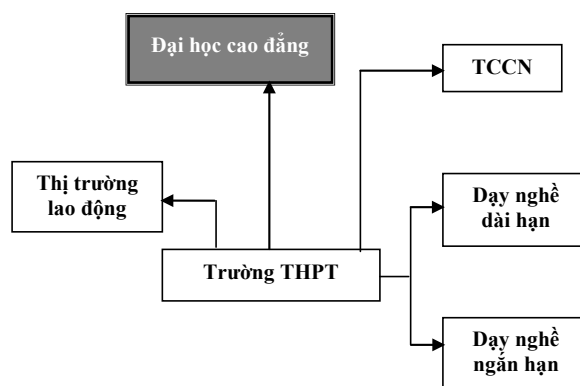
* HS sau tốt nghiệp THCS, có các luồng sau đây: Học lên THPT; Học trung cấp chuyên nghiệp; Học các trường đào tạo nghề dài hạn; Học nghề ngắn hạn; Học tại các trung tâm GD nghề nghiệp - GD thường xuyên; Tham gia vào thị trường lao động (xem Sơ đồ 1).



Sơ đồ 1: Phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS [1; tr.114]

* Sau khi tốt nghiệp THPT, HS phân luồng theo các hướng sau: Đại học, cao đẳng; Trung cấp chuyên nghiệp; Đào tạo nghề (dạy nghề dài hạn và dạy nghề ngắn hạn); Thị trường lao động (xem Sơ đồ 2).

Hướng tới chọn nghề tối ưu cho mỗi cá nhân HS: Mục tiêu của GDHN giúp các em có kiến thức phổ thông cơ bản, có kĩ năng ban đầu, có phẩm chất đạo đức của người lao động, đồng thời có nhận thức đúng đắn về thế giới nghề nghiệp để định hướng phân luồng HS một cách phù hợp, đảm bảo sự gắn kết các yếu tố: năng lực, nguyện vọng của

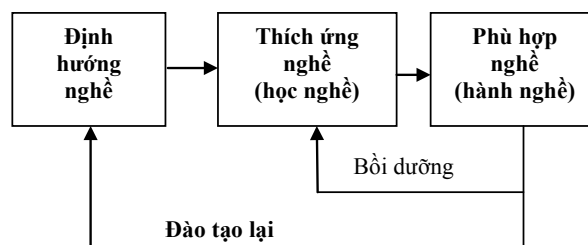


Sơ đồ 2: Phân luồng HS sau tốt nghiệp THPT [2; tr.115]

bản thân cá nhân, điều kiện hoàn cảnh của gia đình, yêu cầu xu hướng phát triển nhân lực của địa phương.

2.1.3. Giáo dục hướng nghiệp là một quá trình liên tục từ những năm học phổ thông đến quá trình học nghề và hành nghề của con người ở tất cả các giai đoạn

Do năng lực, nguyện vọng của cá nhân thay đổi nên GD nghề cho HS là quá trình liên tục lâu dài: GD chính trị, tư tưởng, GD lao động, thông tin định hướng nghề nghiệp... là quá trình theo dõi phát hiện bồi dưỡng tri thức, kĩ năng và thái độ cần thiết, quá trình rèn luyện, củng cố sức khoẻ và các khả năng tâm sinh lí để định hướng nghề cho các em. GDHN cho HS THPT cần tiến hành trong cả quá trình làm việc, lao động để người lao động có khả năng thích nghi và thay đổi việc làm với cơ chế lao động mới. Quy trình GDHN được minh hoạ qua sơ đồ sau đây (xem Sơ đồ 3):



Sơ đồ 3: Quá trình GDHN

2.1.4. Quản lí giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông

Quản lí GDHN và phân luồng HS THPT là một bộ phận của quản lí GD phổ thông. GDHN được Bộ GD&ĐT chính thức đưa vào chương trình giảng dạy giúp HS biết cách chọn nghề phù hợp với năng lực, sở thích của bản thân, đồng thời đáp ứng nhu cầu nhân lực và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Nhờ đó, HS dễ tìm được công việc phù hợp với ngành nghề được đào tạo, phát huy tối đa năng lực, sở trường của mình trong công việc và cuộc sống. Hướng nghiệp là một bộ phận không thể thiếu trong nhà trường, là biện pháp thực hiện nguyên lí GD: "Học đi đôi với hành, GD kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội".

Thực tế hiện nay cho thấy, việc chọn nghề của giới trẻ chủ

yếu theo cảm tính, nhiều người ưa thích, theo phong trào hoặc đơn giản là dễ thi đậu,... Ngành nghề trong xã hội rất phong phú và có những đặc điểm riêng biệt, trong khi HS hầu như chưa có khả năng xác định sự phù hợp tương đối giữa năng lực của bản thân với ngành nghề mình chọn lựa. Ý thức về sự ảnh hưởng của các yếu tố như: sức khỏe, năng lực, tố chất, thiên hướng, ngoại hình, năng khiếu, gia đình, điều kiện kinh tế,... đối với việc chọn nghề chưa được hiểu biết sâu sắc.

GDHN và phân luồng HS THPT không chỉ tác động đến nhận thức của cá nhân đối với nghề định chọn mà còn làm cho cá nhân đó hiểu hệ giá trị của nghề, hình thành hứng thú, say mê với nghề đã chọn. GDHN và phân luồng HS THPT giúp các em có định hướng đúng đắn về nghề nghiệp trong tương lai, do đó rất cần sự tham gia đồng bộ của nhiều bộ phận xã hội, trong đó không thể thiếu vai trò quan trọng của nhà trường phổ thông.

Như vậy, quản lý GDHN cho HS THPT là cách thức tiên hành của chủ thể quản lý (hiệu trưởng) có kế hoạch, có mục tiêu, nội dung, hình thức và kiểm tra đánh giá tác động lên khách thể quản lý nhằm hướng các lực lượng tham gia GDHN cho HS trường phổ thông vào hướng dẫn, chuẩn bị cho thế hệ trẻ những tri thức hiểu biết về nghề trước khi lựa chọn nghề nào đó phù hợp với năng lực, điều kiện.

2.2. Những vấn đề đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục cần quán triệt nhằm nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông

Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm thực hiện; Đổi mới từ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đến hoạt động quản trị của các cơ sở GD, đào tạo và việc tham gia của gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người học; Đổi mới ở tất cả các bậc học, ngành học. Đổi mới để tạo ra chuyên biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả GD, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhu cầu học tập của nhân dân.

Đổi mới phải bảo đảm tính hệ thống, có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với từng loại đối tượng và cấp học, các giải pháp đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình, bước đi phù hợp. Đổi mới căn bản và toàn diện không có nghĩa là làm lại tất cả, từ đầu mà cần vừa kế thừa, củng cố, phát huy các thành tựu, phát triển những nhân tố mới, tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm của thế giới, vừa kiên quyết chấn chỉnh những nhận thức, việc làm lệch lạc; Đổi mới có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình phù hợp với thực tế đất nước, địa phương. Những hạn chế, thách thức của GD phải được nhận thức sâu sắc, có giải pháp hữu hiệu và lộ trình khắc phục, vượt qua để đưa sự nghiệp GD lên tầm cao mới. Chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế có quan hệ chặt chẽ, bổ sung lẫn nhau, được thể hiện trong toàn bộ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới GD. Có thể nêu một số điểm chính, như sau:

2.2.1. Chuẩn hoá mục tiêu, chương trình đào tạo

Các trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kiểm tra đánh giá, chuẩn đầu ra, chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GD và đào tạo, chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD, cơ chế quản lý, cơ sở vật chất và các điều kiện khác bảo đảm chất lượng GD.

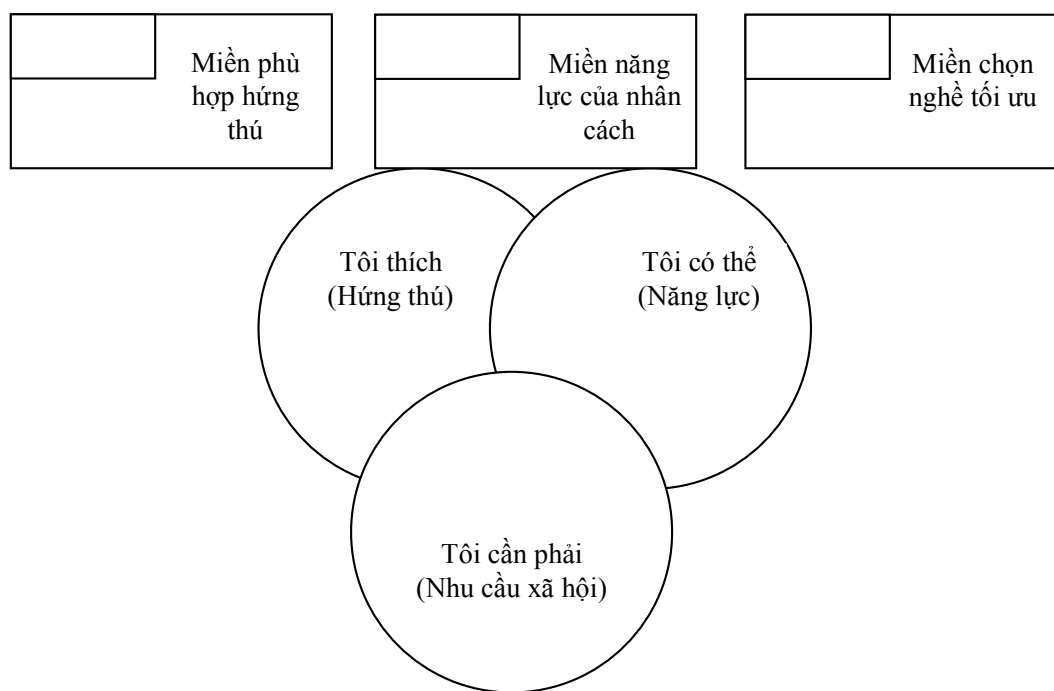
- Hiện đại hoá mục tiêu, nội dung GD, phương pháp và hình thức tổ chức GD, phương pháp đánh giá GD, cơ sở vật chất và hệ thống quản lý GD.

Quản lý GDHN góp phần thực hiện mục tiêu GD. Các hoạt động GDHN nhằm cụ thể hóa mục tiêu “Nâng cao dân trí” và “Đào tạo nhân lực”. Để làm được mục tiêu ấy, GD đào tạo phải mang tính toàn diện và từng bước đổi mới về quản lý, nội dung, phương pháp, hình thức GD; Phải coi trọng lĩnh vực GD thường xuyên, GD mọi người, xây dựng xã hội hóa học tập, đào tạo và đào tạo lại, phát triển mô hình học tập liên thông để vừa củng cố và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, vừa đảm bảo cung cấp nguồn lao động cân đối, thích ứng với nhu cầu của địa phương.

Nhằm giúp HS THPT có nhận thức tốt về định hướng tương lai của mình, GDHN bảo đảm việc cung cấp đầy đủ kiến thức về lĩnh vực nghề nghiệp của xã hội, nghề nghiệp mà xã hội đang cần, thông tin rộng rãi về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động, những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của mỗi người thích ứng với từng lĩnh vực nghề nghiệp. Mục tiêu của hoạt động GDHN cho HS THPT là để tìm ra điểm chung, mối tương quan giữa các yếu tố năng lực bản thân, hoàn cảnh gia đình, ngành nghề trong xã hội, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực và phát triển kinh tế của địa phương. Đó là tìm ra điểm chung nhất trong mối quan hệ giữa các yếu tố trong chính thể các thành phần có ảnh hưởng đến định hướng chọn nghề của các em HS. Các em không chỉ phải biết mình có năng lực gì, sở trường, thiên hướng, mong muốn nghề nghiệp của bản thân, các điều kiện hoàn cảnh của gia đình có ảnh hưởng như thế nào đến việc thực hiện nguyện vọng nghề nghiệp mà còn phải biết đặt nó trong mối quan hệ với những nhu cầu phát triển nhân lực, phát triển kinh tế của địa phương và khu vực. Sự phù hợp nghề ở đây chính là sự phù hợp của ba yếu tố: Tôi thích (hứng thú), tôi cần phải (nhu cầu xã hội), tôi có thể (năng lực). Đối với HS THPT, ngoài ba yếu tố trên, cần phải tính đến những điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bản thân trong công việc tạo điều kiện cho các em theo đuổi nghề mình đã lựa chọn (xem Sơ đồ 4).

- Xã hội hoá: Đa dạng chủ thể đầu tư, chủ thể tham gia và giám sát các hoạt động GD; Xây dựng xã hội học tập, bảo đảm điều kiện học tập suốt đời cho mọi người dân; Thực hiện tốt phương châm phối hợp chặt chẽ GD nhà trường, gia đình và xã hội; Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia xây dựng môi trường GD lành mạnh.

- Dân chủ hoá: Tạo bình đẳng về cơ hội tiếp cận GD cho mọi người, nhất là các đối tượng vùng khó khăn và các đối tượng chính sách xã hội; Thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá hoạt động GD, cấp dưới tham gia đánh giá cấp trên. Công khai kết quả đo lường mức độ hài lòng của



Sơ đồ 4: Miền lựa chọn nghề tối ưu [3, tr.29]

người dân đối với sự phục vụ của cơ quan quản lý nhà nước về GD và các cơ sở GD; Công khai chính sách GD, công khai tài chính, các điều kiện bảo đảm và kết quả GD; Tăng cường vai trò của hội đồng trường trong các cơ sở GD, đào tạo...

2.2.2. Chủ động hội nhập quốc tế về xu thế phát triển chương trình giáo dục

Chủ động hội nhập quốc tế về xu thế phát triển chương trình GD, đánh giá, kiểm định chất lượng GD; Mở rộng quan hệ song phương và đa phương trong hợp tác quốc tế về GD; Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ; Xây dựng một số ngành đào tạo, cơ sở GD đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

2.3. Nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông cần quán triệt những vấn đề đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT đã ghi rõ: “Đối với GD phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS. Nâng cao chất lượng GD toàn diện, chú trọng GD lí tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời. Hoàn thành việc xây dựng chương trình GD phổ thông giai đoạn sau năm 2015. Bảo đảm cho HS có trình độ THCS (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau

THCS; THPT phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng. Nâng cao chất lượng phổ cập GD, thực hiện GD bắt buộc 9 năm từ sau năm 2020”.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT cũng nhấn mạnh: “Tăng cường GD thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp”. Theo Chương trình GD phổ thông tổng thể thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2017: “Hoạt động GD bắt buộc bao gồm: Hoạt động trải nghiệm và Hướng nghiệp với thời lượng là 105 tiết/năm học”.

Quá trình GDHN cho HS THPT bao gồm các thành tố cơ bản sau: Mục tiêu GDHN cho HS THPT; Nội dung GDHN cho HS THPT.

Theo chỉ thị số 33/2003CT- BG&ĐT, GDHN có nội dung, nhiệm vụ sau:

- GD thái độ ý thức đúng đắn với nghề nghiệp.
- Tổ chức cho HS học tập, làm quen với một số nghề phổ biến trong xã hội và các nghề truyền thống của địa phương.
- Tìm hiểu năng khiếu, khuynh hướng nghề nghiệp của từng HS để khuyến khích, hướng dẫn, bồi dưỡng khả năng nghề nghiệp thích hợp nhất.
- Động viên, hướng dẫn HS đi vào những nghề, những nơi đang cần lao động trẻ tuổi có văn hoá.
- Ngoài ra, nội dung, nhiệm vụ của GDHN là phải giúp HS thông qua nghề cụ thể được học để có khả năng vận dụng kĩ thuật vào thực tiễn, khả năng thích ứng với sự chuyển dịch cơ cấu ngành nghề và cơ cấu lao động trong xã hội và địa phương, nâng cao hiểu biết về an toàn lao động. Song song với đó, còn rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp, thao tác kĩ thuật, kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng tính toán.

Đặc biệt, để quản lý GDHN cho HS THPT đạt hiệu quả, hiệu trưởng cần phải thực hiện tốt các khâu như: Lập kế hoạch, quản lý mục tiêu và quản lý nội dung, hình thức và kiểm tra đánh giá hoạt động GDHN cho HS.

* *Hiệu trưởng trường phổ thông cần xây dựng kế hoạch thực hiện GDHN cho HS theo từng tháng và thông báo đến từng GV, từng HS để thực hiện.* Tổ tư vấn hướng nghiệp do 1 phó hiệu trưởng phụ trách, thành viên là các GV chủ nhiệm, đặc biệt chủ nhiệm khối 12, GV môn Công nghệ, GV phụ trách hoạt động GD ngoài giờ lên lớp và Bí thư Đoàn trường. Tổ tư vấn có trách nhiệm tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường về công tác hướng nghiệp, đồng thời tư vấn cho GV, HS về nội dung, chương trình, hoạt động, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động. Kế hoạch phải được căn cứ vào mục tiêu đào tạo của ngành, của sở và được cụ thể hóa từng học kì, từng tháng, từng tuần. Kế hoạch được xây dựng dựa trên cơ sở những kết quả rút ra từ việc kiểm tra, tổng kết kinh nghiệm của các năm học trước, phối hợp cập nhật với các yêu cầu GD của năm học tiếp theo. Quản lý kế hoạch hoạt động GDHN nhằm thực hiện và nâng cao hiệu quả về công tác quản lý, xây dựng kế hoạch thực hiện GDHN tại trường phổ thông. Kế hoạch phải phản ánh được hướng nghiệp vừa là một môn học bắt buộc vừa là một hoạt động tích hợp trong các môn học và các hoạt động khác trong nhà trường.

* *Quản lý mục tiêu GDHN cho HS*

Nhằm giúp HS THPT có nhận thức tốt về định hướng tương lai của mình, GDHN bảo đảm việc cung cấp đầy đủ kiến thức về lĩnh vực nghề nghiệp của xã hội, nghề nghiệp mà xã hội đang cần, thông tin rộng rãi về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động, những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của mỗi người thích ứng với từng lĩnh vực nghề nghiệp.

* *Quản lý nội dung GDHN*

Quản lý nội dung GDHN phải đổi mới theo xu thế hội nhập và phát triển các nước trên thế giới và trong khu vực. Nội dung GDHN gắn với các tiến bộ khoa học hiện đại, ứng dụng công nghệ 4.0 vào các lĩnh vực nghề nghiệp, GDHN thông qua các ngành nghề truyền thống của địa phương. HS THPT có cơ hội phát triển, tiếp cận các khu công nghiệp điện, điện tử, công nghiệp chế biến và các ngành nghề thủ công đặc thù như gốm sứ, sơn mài, điêu khắc ... Đây là những nội dung mà quản lý GDHN phải hướng đến để phát triển. Vấn đề cần quan tâm hơn nữa là quản lý GDHN phải chú trọng đến con người, nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ cho đất nước và cho địa phương, vừa định hướng cho HS THPT mà người lao động nói chung được bồi dưỡng cập nhật thường xuyên về kỹ năng, kiến thức nghề nghiệp đáp ứng mong đợi của nền kinh tế đã và đang phát triển hiện nay.

* *Quản lý các hình thức GDHN*

Quản lý các hình thức GDHN cần phải hết sức linh hoạt. GDHN phải phát huy được năng lực của HS. Cần triển khai các hình thức, như sau: Hình thức phân ban, phân hóa trong

cấp THPT là cách để HS có định hướng về sở trường, năng lực học tập các môn thuộc khoa học xã hội hay khoa học tự nhiên, là tiền đề để các em hiểu rõ bản thân cần phải làm gì, chọn nghề gì cho tương lai. Chính vì thế, ngay trong các môn học, GV cần truyền thụ những kiến thức của bộ môn này cho các em. Chẳng hạn, những HS học lĩnh vực khoa học tự nhiên thường chọn các ngành kỹ thuật công nghệ thông tin, kỹ sư..., các em học các môn khoa học xã hội thì chọn các lĩnh vực văn học nghệ thuật... Hơn nữa, việc hình thành các tổ nhóm hướng nghiệp với cùng mục tiêu và sở trường sẽ phát huy được tiềm năng của HS thông qua các cơ hội cùng nhau làm việc, cùng nhau học tập, cùng nhau tham gia, tham quan các môi trường, các cơ sở sản xuất, cơ quan, xí nghiệp... Điều đó sẽ khắc sâu thêm lĩnh vực mà các em yêu thích, tác dụng GDHN sẽ mang lại thiết thực, tích cực và đúng hướng hơn.

* *Quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả GDHN*

Có thể xây dựng chuẩn đánh giá của nhà trường thông qua các tiêu chí: Tiến độ thực hiện, ngày giờ công, nền nếp giảng dạy, nền nếp sinh hoạt chuyên môn, sự tham gia hoạt động do thầy cô tổ chức (Hoạt động này có thể thực hiện bằng phiếu thăm dò ý kiến). Xây dựng các tiêu chí đánh giá HS trong GDHN theo yêu cầu: “Đảm bảo tính khách quan, công bằng, kết quả đánh giá chung được coi là tiêu chí để đánh giá thi đua của các cơ sở GD. Kết quả đánh giá của cá nhân được coi là một trong các tiêu chí để đánh giá hạnh kiểm và ghi vào học bạ”. Về tiêu chí đánh giá, đánh giá toàn bộ nỗ lực của HS về các mặt nhận thức, thái độ tình cảm với nghề, khuynh hướng nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tích cực tham gia vào các GDHN. Việc đánh giá sẽ giúp các em tự tin trong việc chọn nghề phù hợp với bản thân, điều kiện gia đình và xã hội. Nội dung đánh giá dựa trên ba mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ.

3. Kết luận

GDHN phải giúp người học nhận thức đúng về vai trò định hướng nghề nghiệp mà xã hội đang cần, đồng thời giúp HS lựa chọn hướng đi của mình một cách tốt nhất, phù hợp với năng lực học tập và sở trường của mình. Đối với HS có học lực khá, tốt, được đánh giá qua các kì kiểm tra, các kì thi thì tiếp tục học lên các trường đại học. Các em có học lực hạn chế, cần được hướng nghiệp để lựa chọn con đường học nghề phù hợp với khả năng của mình. Như vậy, các em sẽ có tương lai rõ ràng, có môi trường học tập, rèn luyện tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội và cho bản thân. Hơn nữa, việc hình thành các tổ nhóm hướng nghiệp với cùng mục tiêu và sở trường sẽ phát huy được tiềm năng của HS thông qua các cơ hội cùng nhau làm việc, học tập, cùng nhau tham gia ở các môi trường, cơ sở sản xuất, cơ quan, xí nghiệp... Điều đó sẽ khắc sâu thêm lĩnh vực mà HS yêu thích, tác dụng GDHN sẽ mang lại hiệu quả thiết thực, tích cực và đúng hướng hơn.

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Nguyên Long, (1999), *Thử đi tìm phương pháp dạy học hiệu quả*, NXB Giáo dục Hà Nội.
- [2] Jonwiles, Joseph Bondi, (2004), *Xây dựng chương trình hướng dẫn thực hành*, Tài liệu dịch thuật của Nguyễn Kim Dung, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (1996), *Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Kì yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2000), *Một số cơ sở của công tác hướng nghiệp cho học sinh phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2003), *Chỉ thị số 33/2003/CT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Tăng cường giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông*, Hà Nội.
- [6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2008), *Quyết định ban hành Quy chế tổ chức của hoạt động Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp* (số 44/2008/QĐ - BGD&ĐT), Hà Nội.
- [7] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2008), *Quyết định ban hành Quy định về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm trong các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp* (số 68/2008/QĐ - BGD&ĐT), Hà Nội.
- [8] Chương trình Khoa học Công nghệ cấp Nhà nước KX-05, Đề tài KX- 05-09, *Giáo dục phổ thông và hướng nghiệp - Nền tảng để phát triển nguồn nhân lực đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.

IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF VOCATIONAL EDUCATION MANAGEMENT FOR THE SECONDARY SCHOOLS PUPILS IN THE CONTEXT OF CURRENT EDUCATION INNOVATION

Nguyen Thi Thi

National Academy of Education Management
31 Phan Dinh Giot, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam
Email: thitapchi@gmail.com

ABSTRACT: *Vocational education and higher education create opportunities for people to learn and improve their education and professional capacity to effectively participate in the labour market, meeting the requirements of the process of industrialization and modernization. The main stream of students usually sets out after graduating from junior high school and high school. Therefore, this article has proposed some solutions to improve the efficiency of vocational education management for high school students. That is in line with the prevailing world trend and the current situation in our country.*

KEYWORDS: Improving; management of vocational education; secondary school.